TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 23/9//2022
V/v: "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con* "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Liễu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Thanh Đức- ông Nguyễn Hữu Thành**

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Công Thịnh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà **Trần Thị Xuân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 193/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022 và quyết định hoãn phiên toà số 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2022, giữa các đương sự :

* ***Nguyên Đơn*** : Chị Lê Ngọc Kim C, sinh năm 1990,
Địa chỉ: Khu phố 3, phường Tân An, thị xã Lagi
(Chị C có đơn xin vắng mặt)
* ***Bị đơn***: Anh Trần Quốc T, sinh năm 1987
Địa chỉ: Khu phố 3, Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 4 năm 2022 và tại bản tự khai nguyên đơn trình bày;

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Quốc T là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước Hội, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận vào ngày 10/11/2012 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2012). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn vì giữa hai vợ chồng không cùng quan điểm sống. Vợ chồng thường xuyên cải vã và anh T đã có hành vi đánh chị nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình yêu thương vợ chồng không còn, nay chị làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Lê Uyên Tr, sinh ngày 27/4/2013, giới tính; nữ. Sau ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung

Về chia tài sản chung, nợ chung : Chị không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung.

Bị đơn anh Trần Quốc T đã được Tòa án triệu tập lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa và cũng không có ý kiến nộp cho Tòa án.

Tại biên bản xác minh của Tòa án ngày 25/8/2022 thể hiện; Vợ chồng chị C, anh T thường xuyên cải vã xúc phạm nhau, anh T rượu chè và có hành vi đánh đập chị C dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng nên cuộc sống không hạnh phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến; Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa HĐXX, những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Đối với đương sự thì nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên Tòa, không có ý kiến gửi cho Toà án nên đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình do đó VKS đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh T là hôn nhân hợp pháp, qua nội dung đơn khởi kiện và qua bản tự khai của chị C cho thấy: Vợ chồng chị sau kết hôn đã chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó trong cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn vì hai bên không cùng quan điểm sống. Hai bên thường xuyên xúc phạm nhau nặng nề, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó đại diện VKS thị xã Lagi đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu nguyên đơn. Cho ly hôn, về con chung chị C có nguyện vọng được nuôi con chung do đó đề nghị HĐXX giao con chung cho chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xét

Án phí đương sự phải nộp án phí theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã L nhận định:

[1] *Về tố tụng*; Đây là vụ án tranh chấp " ly hôn, nuôi con", bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thị xã L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã L theo quy định tại các Điều 28, 29, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến phiên Tòa do đó HĐXX cần đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 và 228 BLTTDS.

[2] *Về nội dung*: Chị C và anh Trần Quốc T là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phước Hội, thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận vào ngày 10/11/2012 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2012). Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn vì giữa hai vợ chồng không cùng quan điểm sống. Vợ chồng thường xuyên cải vã và anh T đã có hành vi đánh chị C nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình yêu thương vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Tại biên bản xác minh của Tòa án ngày 25/8/2022 thể hiện; Vợ chồng chị C, anh T thường xuyên cải vã xúc phạm nhau, anh T rượu chè và có hành vi đánh đập chị C dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng nên cuộc sống không hạnh phúc.

Như vậy các bên đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân- gia đình.

Điều 19 Luật hôn nhân và Gia đình quy định Tình nghĩa vợ chồng 1. *" Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thuỷ, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình"*.

Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình quy định *" Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hoà giải tại Toà án không thành thì Toà án giải quyết cho ly hôn nêu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"*

Do các bên đã vi phạm nghĩa vụ vợ chồng nên HĐXX cần cho chị C và anh T ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình là phù hợp.

[3]*Về nuôi con chung*: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Lê Uyên Tr, sinh ngày 27/4/2013, giới tính; nữ. Sau ly hôn chị C có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét nguyện vọng của chị C là chính đáng vì anh T không đến toà, không có ý kiến nộp cho Toà án nên từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của bản thân

[4]*Về chia tài sản chung, nợ chung :* Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 29, Điều 35, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều: 19, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Ngọc Kim C

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Ngọc Kim C và anh Trần Quốc T

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Trần Lê Uyên Tr, sinh ngày 27/4/2013, giới tính; nữ cho chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Ngọc Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị C đã nộp theo Biên lai thu số 0005057 ngày 09.5.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L.

Các đương sự có mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Liễu